

**CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI NINH THUẬN
MST: 4500140073**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 151 BC-CT

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HẰNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

Năm báo cáo 2019

I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận là doanh nghiệp công ích có nhiệm vụ quản lý khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Cung cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và dân sinh kinh tế.

1. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016

Từ đầu năm do ảnh hưởng của hiện tượng El-nino làm cho nắng hạn diễn ra hết sức gay gắt, khốc liệt, đến cuối năm thì xảy ra mưa lũ liên tục. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động Công ty đã tập trung chống hạn, phòng chống lũ, phân phiên điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng để tập trung điều tiết nước phục vụ sản xuất, nên trong năm 2016 Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	67.131	74.777	111
2	Diện tích tưới miễn thu TLP	Ha	66.636	74.287	111
3	Diện tích tưới phải thu TLP	Ha	495	490	99
4	Doanh thu	Tr.đ	69.271	77.972	113
5	Chi phí	Tr.đ	66.040	72.185	109
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.231	5.787	179
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.369	2.130	155

a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 74.777 ha

- Diện tích miễn thu thủy lợi phí : 74.287 ha

- Diện tích phải thu thủy lợi phí : 490 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 18.961.850 m³ / 16.022.188 m³ đạt 118% kế hoạch.

c) Doanh thu thủy lợi phí, thu dịch vụ cung cấp nước, thủy lợi phí, doanh thu cấp bù miễn thu thủy lợi phí và các khoản doanh thu khác.

+ Doanh thu thủy lợi phí và dịch vụ cấp nước đạt 16.582 triệu đồng/ 14.072 triệu đồng đạt 118% kế hoạch.

Trong đó :

- Thu thủy lợi phí lúa, rau, màu, cây công nghiệp thực hiện 330 triệu đồng/ 340 triệu đồng đạt 97% kế hoạch

- Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 16.252 triệu đồng /13.732 triệu đồng đạt 118% so với kế hoạch.

+ Doanh thu cấp bù do miễn thu thủy lợi phí thực hiện năm 2016 là 57.469/52.699 triệu đồng đạt 109% so với kế hoạch.

+Doanh thu khác : Là các khoản thu từ tiền nhận thầu ngoài, các khoản thu khác 3.920 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện năm 2016 đạt: 5.787 triệu đồng so với kế hoạch 3.231 triệu đồng. Đạt 179% so với kế hoạch.

đ) Nộp ngân sách năm 2016: Trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 2.130 triệu đồng /1.369 triệu đồng đạt 155% kế hoạch.

2. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017

Trong những năm gần đây tình hình thời tiết diễn biến hết sức phức tạp nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Do đầu vụ Đông Xuân 2016-2017 có mưa kéo dài đến đầu tháng 2/2017 đã làm tiến độ xuống giống vụ Đông Xuân bị kéo dài và do ảnh hưởng của đợt không khí lạnh đã ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây lúa. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động Công ty đã tập trung phòng chống lũ, phân phiên điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, và dân sinh kinh tế trên địa bàn tỉnh. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng để tập trung điều tiết nước phục vụ sản xuất, nên trong năm 2017 Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	73.050	78.150	107
2	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ	Ha	72.555	77.594	107
3	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ	Ha	495	556	112
4	Doanh thu	Tr.đ	76.672	81.520	106
5	Chi phí	Tr.đ	72.820	75.651	104
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.852	5.869	152
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.765	2.046	116

- a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 78.150 ha
- Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ : 77.594 ha
 - Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ : 556 ha
- b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 20.441.767m³ / 18.977.210m³ đạt 108% kế hoạch.
- c) Doanh thu dịch vụ cung cấp nước, sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ, sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ và các khoản doanh thu khác.
- + Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 17.521 triệu đồng / 16.265 triệu đồng đạt 108% so với kế hoạch.
 - + Doanh thu sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ đạt 390 triệu đồng/ 340 triệu đồng đạt 115% kế hoạch.
 - + Doanh thu sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ đạt 62.123 triệu đồng/ 57.567 triệu đồng đạt 108% kế hoạch.
 - + Doanh thu khác : Là các khoản thu từ lãi tiền gửi ngân hàng và thu nhập khác 1.486 triệu đồng.
- d) Lợi nhuận thực hiện năm 2017 đạt 5.869 triệu đồng / 3.852 triệu đồng đạt 152% so với kế hoạch.
- đ) Nộp ngân sách năm 2017 trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 2.046 triệu đồng / 1.765 triệu đồng đạt 116% kế hoạch.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018

Trong năm 2018, tình hình thời tiết diễn biến hết sức phức tạp nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn, do ảnh hưởng của hiện tượng ENSO có xu hướng chuyển dần sang trạng thái El Nino, mùa mưa chính của năm bắt đầu muộn nên tính đến ngày 17/9/2018, tổng dung tích 21 hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh hiện còn 70,53/194,49 triệu m³, chiếm 36,26% dung tích thiết kế. Và tinh ta chịu ảnh hưởng của hoàn lưu 2 cơn bão số 8 và số 9, mưa lớn xảy ra trên diện rộng. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động Công ty đã tập trung phòng chống lũ, phân phiên điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, và dân sinh kinh tế trên địa bàn tỉnh. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng để tập trung điều tiết nước phục vụ sản xuất, nên trong năm 2018 Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	74.229	68.927	93
2	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ	Ha	73.734	68.395	93

3	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ	Ha	495	533	108
4	Doanh thu	Tr.đ	77.972	73.050	94
5	Chi phí	Tr.đ	73.829	67.676	92
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.143	5.374	130
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.804	1.925	107

a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 68.927 ha

- Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ : 68.395 ha
- Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ : 533 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 20.530.547 m³ /20.437.210m³ đạt 100% kế hoạch.

c) Doanh thu dịch vụ cung cấp nước, sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ , sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ và các khoản doanh thu khác.

+ Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 17.597 triệu đồng /17.516 triệu đồng đạt 100% so với kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ đạt 365 triệu đồng/ 340 triệu đồng đạt 107% kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ đạt 53.625 triệu đồng/ 58.616 triệu đồng đạt 91% kế hoạch.

+ Doanh thu khác : Là các khoản thu từ lãi tiền gửi ngân hàng và thu nhập khác 1.464 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện năm 2018 đạt 5.374 triệu đồng / 4.143 triệu đồng đạt 130% so với kế hoạch.

d) Nộp ngân sách năm 2018 trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 1.925 triệu đồng /1.804 triệu đồng đạt 107% kế hoạch.

4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận:

+ Thuận lợi:

- Được Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đã tạo giảm bớt gánh nặng cho người nông dân. Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thủy nông tập trung chuyên cho công tác quản lý các công trình thủy lợi, nâng cao năng lực quản lý điều hành công trình đạt hiệu quả, từng bước củng cố, sắp xếp bộ máy tinh gọn phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Trong năm 2018 tình hình mưa bão diễn ra phức tạp. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động trong công ty đã quản

lý, vận hành đảm bảo an toàn cho toàn bộ hồ đập cũng như an toàn cho các hộ dân sống dưới vùng hạ du. Đồng thời ta chịu ảnh hưởng của hoàn lưu 2 cơn bão số 8 và số 9, mưa lớn xảy ra trên diện rộng nhưng với ý thức chủ động phòng chống, đối phó với thiên tai của của tập thể Ban giám đốc, người lao động công ty; sự lãnh đạo thống nhất, xuyên suốt từ Công ty đến các trạm thủy nông huyện, Thành phố; công tác chuẩn bị phòng chống theo phương châm “4 tại chỗ” được Công ty quan tâm chỉ đạo, triển khai chu đáo, nên vào cuối năm hầu hết các hồ đều an toàn và tích đủ nước để phục vụ sản xuất năm 2019 đạt kết quả tốt.

+ Khó khăn:

- Khí hậu của Ninh Thuận vô cùng khắc nghiệt là một vùng đất chỉ có nắng và gió, lượng mưa ít, mùa khô kéo dài thường xảy ra hạn hán; mùa mưa có lượng mưa không đều thường xảy ra những trận lũ, lụt lớn làm một số công trình hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh bị xuống cấp, hư hỏng.

- Việc lấn chiếm kênh mương công trình thủy lợi diễn ra thường xuyên nhưng vẫn chưa có biện pháp chế tài đủ mạnh để xử lý những hành vi vi phạm này.

- Luật thủy lợi vừa có hiệu lực từ ngày 01/7/2018, các văn bản dưới Luật vừa được Chính phủ ban hành do đó Công ty còn gặp nhiều khó khăn, bỡ ngỡ trong việc triển khai áp dụng.

5. Các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI NINH THUẬN

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Ước thực hiện năm 2019
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Diện tích cung cấp nước	ha	74.777	78.150	68.927	72.720
b)	Khối lượng nước cung cấp	m ³	18.961.850	20.441.767	20.530.547	20.572.131
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	77.972	81.520	73.050	72.784
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	5.781	5.866	5.374	3.901
4	Nộp ngân sách	Tr đồng	2.130	2.047	1.925	1.658
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)					
6	Sản phẩm dịch vụ công ích					
	Diện tích cung cấp nước	ha	74.777	78.150	68.927	72.720
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tr đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	“				
b)	- Vốn vay	“				
c)	- Vốn khác	“				
8	Tổng lao động	Người	241	258	261	274
9	Tổng quỹ lương	Tr đồng	19.617	21.229	18.976	19.632
a)	- Quỹ lương quản lý	Tr đồng	1.791	1.998	1.778	1.855
b)	- Quỹ lương lao động	Tr đồng	17.826	19.231	17.199	17.777

II. Tình hình đầu tư tại các công ty con: không

Noi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin & TT;
- Sở Tài chính;
- Sở NN&PTNT;
- Công thông tin điện tử của công ty;
- Chủ tịch, KSV, BGĐ công ty;
- Lưu: VT, KHKT.



Tạ Minh Nghĩa